

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HẠ HÒA
TỈNH PHÚ THỌ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hạ Hòa, ngày 02 tháng 7 năm 2024

Số: 65/2024/QĐST - HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 133/2024/TLST - HNGĐ ngày 14 tháng 6 năm 2024 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Trần Thị Thanh T, sinh năm 1985;

Nơi ĐKKHKT: Khu 3, xã Minh Hạc, huyện Hạ Hòa, tỉnh Phú Thọ;

Hiện ở: Khu 2, xã Yên Luật, huyện huyện Hạ Hòa, tỉnh Phú Thọ.

- Bị đơn: Anh Đặng Văn T1, sinh năm 1976;

Nơi ĐKKHKT: Khu C, xã M, huyện H, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 6 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 6 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Trần Thị Thanh T và anh Đặng Văn T1

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* Về con chung: Giao cháu Đặng Dương K, sinh ngày 23/3/2009 cho anh Đặng Văn T1 trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi con chung

thành niên. Chị T không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung (anh T1 không yêu cầu). Cháu Đặng Nguyên V, sinh ngày 13/7/2005 đã thành niên, đã đi làm nên không đề nghị tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con chung có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, nợ chung, công sức đóng góp, tài sản cho vay: Chị Trần Thị Thanh T và bị đơn anh Đặng Văn T1 thống nhất không có, không đề nghị tòa án giải quyết.

* Về án phí ly hôn sơ thẩm: Chị Trần Thị Thanh T tự nguyện nộp cả 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm. Được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị T đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số BLTU/2023/0003018 ngày 13 tháng 6 năm 2024 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Hạ Hòa, tỉnh Phú Thọ. H lại cho chị T số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND huyện Hạ Hòa;
- UBND xã Minh Hạc;
- CCTHADS huyện Hạ Hòa.
- Lưu HS-VP.

THẨM PHÁN

Trịnh Đình Yên